



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPS

Trụ sở chính: Khu Văn phòng số 65 phố Cảm Hội,
phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

GPTL&HD: 120/GP-UBCK cấp ngày 08/12/2015
bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Số: 1711/2025/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS và các vấn đề liên quan

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành ("**Điều Lệ**") của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS ("**Công Ty**" hoặc "**VPS**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") số 2909.2/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Công Ty thông qua việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, việc niêm yết cổ phiếu và các vấn đề liên quan ("**Nghị Quyết ĐHĐCĐ**");
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") số 2909.2/2025/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Công Ty thông qua triển khai việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng

vốn thu được từ đợt chào bán, việc niêm yết cổ phiếu và các vấn đề liên quan (“**Nghị Quyết 2909.2**”);

- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 1010.2/2025/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Công Ty về việc điều chỉnh, bổ sung, thay thế một số nội dung trong phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (“**Nghị Quyết 1010.2**”);
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 1310.1/2025/NQ-HĐQT ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Công Ty về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (“**Nghị Quyết 1310.1**”);
- Căn cứ Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công Ty (“**Bản Cáo Bạch**”);
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng số 406/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16 tháng 10 năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 0811.1/2025/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2025 thông qua giá chào bán và tỷ lệ phân bổ cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (“**Nghị Quyết 0811**”);
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 1511.1/2025/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 11 năm 2025 thông qua phương án và triển khai phương án xử lý cổ phiếu lẻ trong đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 1511.2/2025/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 11 năm 2025 thông qua phương án và triển khai phương án xử lý cổ phiếu mà nhà đầu tư không thanh toán đầy đủ trong đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng; và
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 1711/2025/BB-HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Công Ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (“**Đợt Chào Bán**”) của Công Ty như sau:

- | | | |
|--|---|---|
| 1. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán | : | 202.310.000 cổ phiếu |
| 2. Mệnh giá | : | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 3. Giá chào bán | : | 60.000 đồng/cổ phiếu |
| 4. Số lượng cổ phiếu đã phân phối trong Đợt Chào Bán | : | 202.310.000 cổ phiếu |
| | | (tương đương 13,65% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công Ty sau Đợt Chào Bán, được phân phối thành công cho 19.693 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn và đáp ứng các quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 15 Luật Chứng Khoán) |
| Số lượng cổ phiếu đã đăng ký mua và được thanh toán | : | 201.606.856 cổ phiếu |
| Số lượng cổ phiếu lẻ (phát sinh do làm tròn trong quá trình phân phối) | : | 12.859 cổ phiếu |
| Số lượng cổ phiếu còn lại được HĐQT | : | 690.285 cổ phiếu |

quyết định chào bán, phân phối (do nhà đầu tư không thanh toán đầy đủ)

5. Số lượng cổ phiếu không được phân phối : 0 cổ phiếu
6. Tổng số lượng cổ phiếu của Công Ty trước Đợt Chào Bán : 1.280.005.700 cổ phiếu
7. Tổng số lượng cổ phiếu của Công Ty sau Đợt Chào Bán : 1.482.315.700 cổ phiếu
8. Vốn điều lệ của Công Ty sau Đợt Chào Bán : 14.823.157.000.000 đồng
Bằng chữ: Mười bốn nghìn tám trăm hai mươi ba tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu đồng.
9. Số tiền thu được từ Đợt Chào Bán : 12.138.600.000.000 đồng
Bằng chữ: Mười hai nghìn một trăm ba mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng.
10. Ngày kết thúc, hoàn tất Đợt Chào Bán : 17/11/2025
Việc bàn giao Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư được thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc Đợt Chào Bán.

Điều 2. Từ kết quả trên, thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty như sau:

1. Mức vốn điều lệ ngay trước Đợt Chào Bán: 12.800.057.000.000 đồng (*bằng chữ: Mười hai nghìn tám trăm tỷ, không trăm năm mươi bảy triệu đồng*).
2. Mức vốn điều lệ ngay sau Đợt Chào Bán: 14.823.157.000.000 đồng (*bằng chữ: Mười bốn nghìn tám trăm hai mươi ba tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu đồng*).

Điều 3. Thông qua việc sửa đổi Điều Lệ của Công Ty nhằm ghi nhận mức vốn điều lệ mới tại Điều 2 của Nghị quyết này. Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Khoản 5.1, Điều 5, Điều lệ của Công Ty như sau:
“Điều 5. Vốn điều lệ
5.1 Vốn điều lệ của Công ty là 14.823.157.000.000 (*Mười bốn nghìn tám trăm hai mươi ba tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu*) Việt Nam đồng”
2. Sửa đổi Khoản 11.1, 11.2, Điều 11, Điều lệ của Công ty như sau:
“11.1. Vốn Điều Lệ của Công Ty được chia thành 1.482.315.700 (*một tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu ba trăm mười lăm nghìn bảy trăm*) cổ phần.
11.2. Các loại cổ phần của Công ty:
a. Cổ phần phổ thông: 1.482.315.700 (*một tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu ba trăm mười lăm nghìn bảy trăm*) cổ phần;
b. Cổ phần ưu đãi cổ tức: 0 (*không*) cổ phần;
c. Cổ phần ưu đãi khác: 0 (*không* cổ phần).”

Điều 4. Thông qua việc triển khai phương án sử dụng tiền thu được từ Đợt Chào Bán cụ thể như sau:

Theo kết quả nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này, số tiền thu được từ Đợt Chào Bán là 12.138.600.000.000 (*Mười hai nghìn một trăm ba mươi tám tỷ, sáu trăm triệu*) đồng. Phù hợp với quy định tại Mục 2, 3 và 4 Điều 2 của Nghị Quyết 1010.2 và Điều 2, 3 và 4 Mục IX của Bản Cáo Bạch, sau khi trừ đi các khoản chi phí, lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán, số tiền thu được từ Đợt Chào Bán còn lại là 12.058.491.462.191 (*Mười hai nghìn không trăm năm mươi*

tám tỷ, bốn trăm chín mươi một triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm chín mươi một) đồng (*) và sẽ được sử dụng cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên được trình bày dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn dự kiến (**)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin	900.000.000.000 đồng	Từ năm 2025 đến hết năm 2027.
2	Đầu tư phát triển nguồn nhân lực	270.000.000.000 đồng	Từ năm 2025 đến hết năm 2027.
3	Thực hiện cho vay giao dịch ký quỹ	10.888.491.462.191 đồng	Từ năm 2025 đến hết năm 2026.

(*) Số liệu được xác định sau khi trừ các khoản phí, chi phí và lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán là 80.108.537.809 đồng (số liệu được tạm tính), bao gồm:

- Phí phân phối cổ phiếu: 75.779.737.809 đồng (số liệu được tạm tính);
- Phí kiểm toán: 901.800.000 đồng (số liệu được tạm tính);
- Chi phí khác: 3.427.000.000 đồng (số liệu được tạm tính);

Các khoản phí, chi phí và lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán được xác định theo thỏa thuận thực tế với các bên cung cấp dịch vụ cho Đợt Chào Bán và biểu phí, lệ phí do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

(**) Trường hợp có sự thay đổi các khoản phí, chi phí và lệ phí tạm tính tại Nghị quyết này hoặc phát sinh thêm các khoản phí, lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán, HĐQT sẽ thông qua quy định chi tiết phương án sử dụng tiền thu được từ Đợt Chào Bán.

Điều 5. Thông qua việc giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty, căn cứ tình hình cụ thể:

1. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để báo cáo kết quả Đợt Chào Bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2. Thực hiện các thủ tục cần thiết để (i) điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công Ty tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; (ii) điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty nhằm ghi nhận mức vốn điều lệ mới của Công Ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và (iii) xử lý các vấn đề phát sinh, liên quan.
3. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký cổ phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Sửa đổi, bổ sung, ban hành Điều lệ của Công Ty ghi nhận mức vốn điều lệ mới và các vấn đề phát sinh, liên quan, phù hợp với Nghị Quyết ĐHCĐ và các nghị quyết của các cấp có thẩm quyền của Công Ty.
5. Làm việc, giải trình với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền nhằm triển khai thực hiện các vấn đề, nội dung nêu trên.
6. Tổ chức triển khai phân phối cổ phiếu, bàn giao Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần, hoàn trả tiền cho các nhà đầu tư liên quan và các vấn đề liên quan đến hoặc phát sinh từ Đợt Chào Bán, phù hợp với quy định của Hướng dẫn đăng ký mua cổ phiếu và pháp luật hiện hành.

Để làm rõ, các công việc giao và ủy quyền trên, Chủ tịch HĐQT được ủy quyền lại/giao cho người khác để thực hiện.

Điều 6. Hiệu lực thi hành:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các phòng/ban/đơn vị và cá nhân có liên quan của Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (để thực hiện);
- BKS (để báo cáo); và
- Lưu Ban Trợ lý.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Lâm Dũng

